

Số: /QĐ-MNGQ

Bồ Đề, ngày tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON GIA QUẤT

Căn cứ Luật Thi đua – Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua – Khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Thi đua- Khen thưởng ngày 14/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, ngày 31 tháng 7 năm 2017, Quy định chi tiết một số điều của Luật thi đua khen thưởng; Nghị định số 90/2020/NĐ-CP, ngày 23 tháng 8 năm 2020, về đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 112/2020/NĐ-CP, về xử lý kỉ luật cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 21/TT-BGDĐT, ngày 31 tháng 7 năm 2020, của Bộ Giáo dục & Đào tạo, hướng dẫn công tác Thi đua khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 về quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT, Thông tư Ban hành Điều lệ Trường mầm non;

Căn cứ chức năng, quyền hạn của Hiệu trưởng

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là “Quy chế thi đua khen thưởng” của Trường Mầm non Gia Quất.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị trong năm học 2025-2026 và thay thế quyết định cũ.

Điều 3. Các tổ chuyên môn, các đoàn thể, các cá nhân trong đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Anh

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này bao gồm toàn bộ các tiêu chuẩn khen thưởng, thẩm quyền, quy trình thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng của trường mầm non Gia Quất

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng thi đua, khen thưởng áp dụng theo Quy chế này, bao gồm: cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong biên chế và hợp đồng không xác định thời hạn; hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 10 tháng trở lên, làm việc tại Trường mầm non Gia Quất (dưới đây gọi tắt là cá nhân); các bộ phận thuộc Trường mầm non Gia Quất (dưới đây gọi tắt là tập thể).

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua

Nguyên tắc thi đua được thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 6 của Luật thi đua, khen thưởng, Điều 3 Nghị định 91/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua khen thưởng, Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 cụ thể:

- Thi đua dựa trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, bảo đảm tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

- Việc xét tặng danh hiệu thi đua phải căn cứ vào các phong trào thi đua; mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký, giao ước thi đua, xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; Không đăng ký thi đua sẽ không được xét, công nhận các danh hiệu thi đua; hợp đồng lao động dưới 10 tháng, hợp đồng lao động thuê khoán, bị xử phạt hành chính, bị kỷ luật từ khiển trách trở lên thì không thuộc diện xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

2. Nguyên tắc khen thưởng

Nguyên tắc khen thưởng phải được thực hiện theo qui định tại khoản 2, Điều 6 của Luật TĐKT. Điều 3 Nghị định 91/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua khen thưởng, Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 cụ thể:

- Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời.

- Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động.

- Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Hình thức khen thưởng theo đợt, chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước.

- Khi có nhiều cá nhân cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân có thời gian công tác cống hiến tại trường nhiều hơn và là nữ và để xét khen thưởng.

- Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

CHƯƠNG II

HÌNH THỨC, NỘI DUNG TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA, DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua

1. ***Thi đua thường xuyên***: là hình thức thi đua được thực hiện hàng ngày, hàng tháng, hàng năm nhằm thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình công tác đề ra.

2. ***Thi đua đột xuất, theo chuyên đề***: là hình thức thi đua nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, thi đua phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất trong một thời gian nhất định, hoặc giải quyết những công việc khó khăn, bức xúc nhất, những việc còn yếu kém, tồn đọng.

a) Hàng năm, trường mầm non Gia Quất tổ chức phát động thi đua theo đặc thù cấp học và theo sự chỉ đạo của ngành, theo các sự kiện trong năm.

b) Sơ kết, tổng kết thi đua theo đợt, thi đua theo chuyên đề đều có đánh giá kết quả, tác dụng của phong trào thi đua; công khai lựa chọn, bình xét, biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể đạt thành tích xuất sắc nhằm tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trong trường.

3. *Thi đua cuối năm*:

Là hình thức thi đua nhằm tổng kết, đánh giá, ghi nhận những thành tích, nỗ lực của từng cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua; đề ra các chỉ tiêu, khẩu hiệu, nội dung thi đua và thời hạn thi đua. Việc xác định nội dung và tiêu chí thi đua phải khoa học, phù hợp với thực tiễn của đơn vị và có tính khả thi.

2. Xác định biện pháp tổ chức phong trào thi đua; có hình thức tổ chức phát động thi đua phù hợp, coi trọng việc tuyên truyền ý nghĩa của đợt thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, mẫn cán.

3. Phát động, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua; có kế hoạch triển khai các biện pháp tổ chức vận động thi đua, theo dõi quy trình tổ chức thi đua; tổ chức chỉ đạo điểm để rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm rộng rãi.

4. Sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thi đua; lựa chọn công khai để khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

Điều 6. Đăng ký danh hiệu thi đua

Đầu năm học, Nhà trường tổ chức cho cá nhân, tập thể đăng ký phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu thi đua và các danh hiệu thi đua; gửi bản đăng ký thi đua về nhân viên văn phòng tổng hợp (tháng 9 hàng năm)

Điều 7. Danh hiệu thi đua.

1. Danh hiệu thi đua cá nhân

- a) Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố
- b) Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở
- c) Lao động tiên tiến xuất sắc, lao động tiên tiến.
- d) Giáo viên giỏi, nhân viên giỏi cấp Thành phố, cấp phường, cấp trường.
- e) SKKN cấp Thành phố, cấp phường, cấp Trường (Loại A)
- g) Các danh hiệu khác (theo các cuộc thi, cuộc vận động, phong trào thi đua... của Trung ương, Thành phố, phường)

2. Danh hiệu thi đua tập thể

Danh hiệu lớp: lớp tốt, lớp khá.

Điều 8. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với cá nhân.

1. Danh hiệu "Lao động tiên tiến": Xét một lần vào cuối năm học, do Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường đề nghị và phải đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 10 Nghị định 91/2017/NĐ-CP và Khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi số 39/2013/QH13, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013; ngoài ra phải đạt một số tiêu chí sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua; tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ, điển hình trong phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện tốt phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở và các phong trào khác của ngành, các cấp phát động; có đạo đức, lối sống lành mạnh.

b) Cá nhân có đăng kí thi đua đầu năm học, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao, đạt năng suất chất lượng như: thực hiện đúng, đủ chương trình, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy định của ngành.

c) Kết quả đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, đánh giá viên chức cuối năm phải đạt từ loại Khá trở lên hoặc loại Khá trở lên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GVMN (*Có thể điều chỉnh bổ sung theo văn bản hướng dẫn hiện hành của BGD&ĐT*)

- d) Đạt loại tốt trở lên các tiêu chí thi đua khen thưởng của UBND TP ban hành
- e) Đảm bảo ngày giờ công lao động và hội họp theo quy định.

- Không nghỉ quá 10 ngày công/năm học, không tính ngày thứ 7, CN, ngày nghỉ lễ. Trong năm học không có tháng nào xếp loại “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

- Nghỉ ốm hoặc nghỉ con ốm theo quy định của Luật lao động, từ 01 ngày trở lên, không quá 5 ngày phải có giấy nghỉ ốm của bệnh viện;

- Được nghỉ theo chế độ quy định; Hiếu: được nghỉ 03 ngày liền kề; Hỷ: Cưới con được nghỉ 02 ngày, cưới bản thân được nghỉ 03 ngày

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” nếu đảm bảo các tiêu chuẩn trên.

- Những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế hoặc bị lây nhiễm bệnh từ học sinh trong quá trình công tác trực tiếp CSNDGD trẻ phải nghỉ để điều trị (Trừ trường hợp vi phạm quy định về phòng chống dịch bệnh). Các cá nhân được cử đi học bồi dưỡng ngắn hạn (dưới 1 năm), đạt kết quả từ loại khá trở lên, chấp hành tốt các quy định tạo cơ sở đào tạo.

f) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp: Mới tuyển dụng dưới 10 tháng; nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên; có từ 1 tháng không hoàn thành nhiệm vụ hoặc 2 tháng hoàn thành nhiệm vụ, bị hạ thi đua do chất lượng công việc không đảm bảo yêu cầu; Đơn thư vượt cấp; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; Cán bộ, viên chức Vi phạm kế hoạch hóa gia đình được quy định tại Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số; đối với lao động hợp đồng có thời hạn vi phạm pháp lệnh dân số: chấm dứt hợp đồng sau khi hết thời gian nghỉ thai sản theo quy định

i/ Mức khen thưởng theo Mục d Khoản 1 Điều 69 Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua-Khen thưởng; Nguồn kinh phí thực hiện từ đơn vị ra Quyết định khen thưởng.

* Lưu ý: Với các trường hợp giáo viên nhân viên nghỉ ốm do sức khỏe và nằm ngoài ý muốn chủ quan: đi viện, mổ xẻ thì chỉ tính trừ thi đua của tháng đó và xem xét đánh giá cuối năm.

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: Xét một lần vào cuối năm cho các cá nhân đạt quy định tại mục 3 Điều 9, Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua-Khen thưởng.

- Chiến sĩ thi đua cơ sở phải lựa chọn những cá nhân xuất sắc, tiêu biểu nhất trong số những cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Đối với giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng phải Có SKKN đạt loại A cấp trường và được xếp loại từ cấp phường trở lên; đạt loại giỏi trong kỳ thi GVNV giỏi cấp trường và đạt GVNV giỏi từ cấp phường trở lên;

+ Số lượng công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% trong tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".

+ Phải hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao; có kết quả đánh giá giáo viên theo theo chuẩn nghề nghiệp, đánh giá viên chức cuối năm phải đạt loại Xuất sắc.

+ Phải có sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến kỹ thuật, cải tiến lề lối làm việc được ứng dụng hiệu quả vào thực tiễn công tác và được Hội đồng khoa học công nhận.

+ Được ban thi đua và Tập thể tín nhiệm.

* Mức khen thưởng :

Cá nhân đạt SKKN từ 9-10 điểm : x 3 mức lương cơ sở

Cá nhân đạt SKKN từ 8-9 điểm : x 2 lần mức lương cơ sở

Cá nhân đạt SKKN từ 7-8 điểm : x 1,5 lần mức lương cơ sở

- *Tiền thưởng được trích từ Quỹ khen thưởng đột xuất theo Nghị định 73*

3. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp thành phố":

- *Tiêu chuẩn 1:* Có 3 lần liên tục đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở.

- *Tiêu chuẩn 2:* Là cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 3 lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" được tập thể suy tôn.

+ Đối với giáo viên: Có hiệu quả đào tạo cao nâng chất lượng từ thấp lên bậc cao hơn (nhiều học sinh đạt yêu cầu mục tiêu lứa tuổi). Sẵn sàng dạy có hiệu quả những giờ minh họa, giờ mẫu cho các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học trong phạm vi toàn trường.

+ Đối với CBQL và các đối tượng khác (Bí thư Đoàn TN, cán bộ, nhân viên hành chính): Công tác mình phụ trách có hiệu quả cao, vượt trội, hoặc có mặt công tác thật sự xuất sắc. Nếu là Hiệu trưởng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị đề nghị xét công nhận chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, nhất thiết năm đề nghị, đơn vị phải đạt danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc.

- *Tiêu chuẩn 3:* Được ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng thi đua cấp trường, ngành giới thiệu.

* Những trường hợp cá nhân không được bình xét danh hiệu "chiến sĩ thi đua cấp thành phố" khi đơn vị không đạt các xếp loại đánh giá sau:

+ Cán bộ quản lý (Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng) khi đơn vị không đạt danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc";

+ Chủ tịch Công đoàn khi Công đoàn không đạt "Vững mạnh Xuất sắc";

- + Bí thư Chi bộ khi Chi bộ không đạt "*Trong sạch Vững mạnh*";
- + Bí thư Chi đoàn khi Chi đoàn không đạt "*Chi đoàn vững mạnh*";

4. Danh hiệu thi đua cao hơn: Tiêu chuẩn đã được qui định theo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục.

*Lưu ý: Khi bình chọn các danh hiệu thi đua, ***nhất thiết phải căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ, mức độ chấp hành nội quy, quy chế cơ quan, kết quả và hiệu quả thực tế cá nhân đã đạt được trong cả một năm học***. Do đó, những thành tích đã được khen đột xuất, những danh hiệu được công nhận trong các hội thi, giao lưu, các hoạt động phong trào, ... của cá nhân, được xem như yếu tố bổ sung khi xét duyệt, đề nghị hình thức khen thưởng tổng kết cuối năm học (yếu tố ưu tiên theo thứ tự như sau: GV dạy giỏi cấp trường, có giải (Đạt giải Ba trở lên trong các hội thi) khi tham gia các hoạt động phong trào của ngành, LĐLĐ thường phát động...

5. Thưởng các danh hiệu cá nhân khác: (các danh hiệu đạt được sau các hội thi, phong trào, cuộc vận động...)

a) Khen cao (cấp Phường, Thành phố): Mức thưởng x 2 mức lương cơ sở . Nếu có xếp loại, xếp giải thì giảm dần số tiền theo mức xếp loại, đạt giải. Cụ thể:

Giải nhất : x2 mức lương cơ sở

Nhì : x 1,7 lần mức lương cơ sở

Ba : x 1,5 lần mức lương cơ sở

Công nhận: x 1 lần mức lương cơ sở

Tiền thưởng được trích từ “ Quỹ tiền thưởng đột xuất” theo Nghị định 73

b) Khen cấp trường

- Hội thi GVNV giỏi:

+ 01 Giải nhất: Mức thưởng 300.000đ/người

+ 01 Giải nhì: Mức thưởng 200.000đ/người

+ 01 Giải ba: Mức thưởng 100.000đ/người

6. Thưởng lớp thi dạy chuyên tốt, lớp khá:

a) Lớp tốt: 01 giải . Mức thưởng 150.000đ/lớp

Danh hiệu lớp tốt được xét tặng cho tập thể lớp đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt hiệu quả cao;
2. Giáo viên trong cùng nhóm lớp phối hợp dạy chuyên nhịp nhàng trong tổ chức mọi hoạt động CSND-GD trẻ. Chăm sóc trẻ chu đáo, tận tình.
3. Trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. Tạo mọi điều kiện cho trẻ tích cực tham gia các hoạt động học tập và vui chơi, 95% trẻ có kiến thức theo lứa tuổi, có nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt.

4. Giáo viên trong lớp nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế CSND trẻ, Điều lệ trường mầm non, các quy định và nghị quyết của đơn vị.
 5. Các hoạt động dự giờ báo trước (đột xuất) trong năm đạt 90% trở lên mức tốt.
 6. Giáo viên trong cùng nhóm lớp đoàn kết, có ý thức xây dựng tập thể tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; Tích cực tham gia các phong trào thi đua và đạt giải trong các hội thi.
 7. Giao tiếp với cấp trên, phụ huynh, đồng nghiệp cởi mở, hoà nhã, đúng mực.
 8. Trong ngoài lớp vệ sinh sạch sẽ, ngăn nắp, gọn gàng. Đạt giải Nhất, Nhì hoặc Ba trong trang trí môi trường lớp.
 9. Không có giáo viên nào trong nhóm lớp vi phạm đạo đức nhà giáo và để xảy ra mất an toàn cho học sinh.
 10. Lớp không có sự phản ánh tiêu cực của phụ huynh.
 11. Giáo viên thực hiện tốt công tác phối hợp các kế hoạch nhà trường đưa ra.
- * Ghi chú: Mức thưởng cho lớp tốt sẽ ở mức nào tùy thuộc vào kinh tế của nhà trường tại thời điểm đó.*

b. Lớp khá: 01 giải. Mức thưởng 100.000đ/lớp

Danh hiệu lớp khá được xét tặng cho tập thể lớp đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành nhiệm vụ được giao ở mức độ khá;
2. Giáo viên trong cùng nhóm lớp phối hợp dây chuyền nhịp nhàng trong tổ chức mọi hoạt động CSND-GD trẻ. Chăm sóc trẻ chu đáo, tình cảm.
3. Trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. Tạo mọi điều kiện cho trẻ tích cực tham gia các hoạt động học tập và vui chơi, 85% trẻ có kiến thức theo lứa tuổi, có nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt.
4. Giáo viên trong lớp thực hiện đúng quy chế chuyên môn, quy chế CSND trẻ, Điều lệ trường mầm non, các quy định và nghị quyết của đơn vị.
5. Các hoạt động dự giờ báo trước (đột xuất) trong năm đạt 80% trở lên mức tốt.
6. Giáo viên trong cùng nhóm lớp đoàn kết, có ý thức xây dựng tập thể, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; Hướng ứng tham gia các phong trào thi đua.
7. Không có giáo viên nào trong nhóm lớp vi phạm đạo đức nhà giáo.
8. Giao tiếp với cấp trên, phụ huynh, đồng nghiệp hoà nhã, đúng mực
9. Trong và ngoài lớp vệ sinh sạch sẽ, ngăn nắp, gọn gàng. Đạt giải khuyến khích trong trang trí MT lớp
10. Lớp không có sự phản ánh tiêu cực của PHHS về các hoạt động của con trên lớp

7. Đối với hoạt động thăm quan, nghỉ mát

Thăm quan, nghỉ mát của công đoàn được tổ chức ít nhất 1 - 2 lần/năm. Kinh phí tổ chức và địa điểm tùy thuộc vào tình hình thực tế thời điểm tổ chức (Thời điểm dịch bệnh không tổ chức đi. Nguồn kinh phí sẽ tự nguyện đóng góp. Nhà trường sẽ hỗ trợ thêm nếu có kinh phí.

Điều 9. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với tập thể.

1. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến": được xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt 04 tiêu chuẩn sau:

- a. Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- b. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- c. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc": được thực hiện theo quy định tại các Điều 27 và 28 của Luật Thi đua, Khen thưởng và được xét đề nghị cấp trên công nhận cho các tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

- a. Đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến";
- b. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- c. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";
- d. Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- g. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- e. Không xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" đối với đơn vị có các trường hợp sau: Đơn vị có đơn thư phản ánh, khiếu nại tố cáo

CHƯƠNG III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 10: Khen thưởng cán bộ viên chức, người lao động cuối năm học:

a) Xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ":

CBGVNV được xếp loại HTXSNV khi đạt được các tiêu chí sau:

1. Hoàn thành các nhiệm vụ được giao ở mức xuất sắc, đạt năng suất và chất lượng cao trong công việc;
2. Có SKKN được xếp loại tốt từ cấp trường trở lên;
3. Gương mẫu chấp hành mọi nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; Có tinh thần tự lực, tự cường, khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ;

4. Đoàn kết, xây dựng tập thể đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; Tích cực tham gia các phong trào thi đua; Có đạo đức, lối sống lành mạnh. Không vi phạm đạo đức nhà giáo. Chăm sóc trẻ tận tình, chu đáo. Giao tiếp với Hiệu trưởng, phụ huynh, đồng nghiệp hoà nhã, đúng mực. Trong năm không có tình trạng phản ánh của PHHS về thái độ phục vụ và cách chăm sóc của giáo viên.

5. Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ có hiệu quả cao

6. Có 10/10 tháng xếp loại HTTNV trở lên trong đó có ít nhất 1 tháng xếp HTXSNV và không có tháng nào xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

7. Đối với giáo viên phải thực hiện nghiêm túc quy định về bài soạn, quản lý hồ sơ sổ sách, học liệu của cô và trẻ, nghiêm túc thực hiện việc đánh giá chất lượng học sinh theo quy định; thăm lớp dự giờ đạt từ khá trở lên và được xếp loại Tốt theo chuẩn nghề nghiệp GVMN.

8. Đối với CBQL và nhân viên phải thực hiện nghiêm túc các hồ sơ sổ sách, văn bản, báo cáo chuyên môn liên quan đến nhiệm vụ được giao kịp thời, đúng tiến độ, đảm bảo về số lượng và chất lượng. Đối với CBQL trường phải đạt Lao động tiên tiến xuất sắc.

9. Phối hợp tốt với đồng nghiệp trong lớp vận động học sinh đi học đảm bảo chuyên cần cao (ít nhất 3 tháng đạt chuyên cần theo quy định)

10. Thực hiện các hoạt động phong trào cho BGH phát động đạt tỉ lệ cao so với từng độ tuổi (học năng khiếu, đi thăm quan, các hội thi có sự tham gia của PHHS...)

11. Không xếp loại HTXSNV cho các trường hợp: mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị xử phạt hành chính; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên;

* Lưu ý:

- Nguồn kinh phí khen thưởng: Trích từ quỹ TĐKT theo nghị định 73.

- Mỗi tháng tối đa 05 người xếp loại HTXSNV

(Trường hợp không có tháng nào xếp loại HTXSNV nhưng có sáng kiến vượt bậc hoặc có đóng góp tích cực vào các hoạt động của đơn vị sẽ do Hội đồng Thi đua khen thưởng quyết định).

b) Xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”:

CBGVNV được xếp loại HTTNV khi đạt được các tiêu chí sau:

1. Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao trong công việc; Không vi phạm đạo đức nhà giáo. Chăm sóc trẻ tận tình, chu đáo. Giao tiếp với phụ huynh, đồng nghiệp hoà nhã, đúng mực.

2. Có SKKN được xếp loại khá từ cấp trường trở lên;

3. Chấp hành tốt mọi nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; Có tinh thần tự lực, tự cường, khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ;

4. Đoàn kết, xây dựng tập thể, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; Tích cực tham gia các phong trào thi đua; Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

5. Có ít nhất 9/10 tháng xếp loại HTTNV (Xếp loại HTNV không vì lý do vi phạm về chất lượng CSNDGD trẻ hoặc vi phạm về thái độ, cách giao tiếp ứng xử với Lãnh đạo, đồng nghiệp, CMHS, phụ huynh, học sinh; không có tháng Không HTNV).

6. Đối với giáo viên phải thực hiện nghiêm túc quy định về bài soạn, quản lý hồ sơ sổ sách, học liệu của cô và trẻ, nghiêm túc thực hiện việc đánh giá chất lượng học sinh theo quy định; thăm lớp dự giờ đạt từ khá trở lên và được xếp loại khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN.

7. Đối với CBQL và nhân viên phải thực hiện nghiêm túc các hồ sơ sổ sách, văn bản, báo cáo chuyên môn liên quan đến nhiệm vụ được giao kịp thời, đúng tiến độ, đảm bảo về số lượng và chất lượng. Đối với CBQL phải đạt khá trở lên theo chuẩn Hiệu trưởng, hiệu phó.

8. Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ có hiệu quả

9. Phối hợp tốt với đồng nghiệp trong lớp vận động học sinh đi học đảm bảo chuyên cần cao (ít nhất 1 tháng đạt chuyên cần theo quy định).

10. Thực hiện các hoạt động phong trào cho BGH phát động đạt tỉ lệ cao so với từng độ tuổi (học năng khiếu, đi thăm quan, các hội thi có sự tham gia của PHHS...)

11. Không xếp loại HTTNV cho các trường hợp: Không đăng ký thi đua; mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị xử phạt hành chính; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

12. Nguồn kinh phí khen thưởng: Theo Nghị định 73

13. Mức HTT nhiệm vụ chia ra 2 mức : HTTNV ở mức 86-89 điểm và HTTNV ở mức 70-85 điểm mức tiền thưởng cuối năm sẽ khác nhau căn cứ vào quyết định của hội đồng thi đua khen thưởng. Mức cuối năm là mức trung bình các tháng đánh giá

(Trường hợp có 1/10 tháng HTNV nhưng có lý do chính đáng và có cống hiến vượt bậc thì Hội đồng thi đua khen thưởng sẽ quyết định)

c) Xếp loại “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc “Hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực”

CBGVNV xếp loại HTNV (HTNV nhưng còn hạn chế về năng lực) khi đạt các tiêu chí sau:

1. Hoàn thành các nhiệm vụ được giao;
2. Chấp hành đầy đủ nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; Thực hiện đúng quy chế CSND trẻ.
3. Đoàn kết, xây dựng tập thể, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua; Có đạo đức, lối sống lành mạnh. Giao tiếp với Cấp trên, phụ huynh, đồng nghiệp đúng mực.
4. Không vi phạm đạo đức nhà giáo.
5. CBGVNV xếp loại HTNV (HTNV nhưng còn hạn chế về năng lực) khi: có 2/10 tháng xếp loại HTNV, 8/10 tháng HTTNV trở lên hoặc 1 tháng xếp loại Không HTNV, các tháng còn lại xếp loại HTNV trở lên theo đánh giá xếp loại CBCC hàng tháng.

6. Nguồn kinh phí khen thưởng: Theo nghị định 73

(Hoàn thành nhiệm vụ nhưng có hạn chế về năng lực do vi phạm về chất lượng CSNDGD trẻ hoặc có thái độ, hành vi không phù hợp trong giao tiếp với lãnh đạo, đồng nghiệp, CMHS, phụ huynh, học sinh ở mức độ nhắc nhở, nhưng vẫn vi phạm lần thứ 2/ tháng. Trường hợp vi phạm tiêu chí 5 nếu có lý do chính đáng sẽ do Hội đồng Thi đua khen thưởng xem xét quyết định).

Lưu ý:

- Đơn vị thực hiện đơn phương chấm dứt hợp đồng và báo cáo cơ quan tổ chức có thẩm quyền đối với viên chức vi phạm Khoản 1, Khoản 2 Điều 29 Luật viên chức 2010

- CBGVNV 02 năm liên tiếp hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực hoặc có 02 năm liên tiếp, trong đó 01 năm hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ thì đơn vị báo cáo cơ quan, tổ chức có thẩm quyền bố trí công tác khác (Theo điều 21 – Nghị định 90/2020/NĐ-CP, ngày 18 tháng 8 năm 2020, về đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức)

- Đơn vị thực hiện chấm dứt hợp đồng với người lao động hợp đồng theo Điều 34, Điều 36 của Luật lao động hoặc khi người lao động hợp đồng có 2 tháng liên tiếp Không HTNV hoặc có 1 tháng không HTNV và 2 tháng HTNV nhưng hạn chế về năng lực/ năm.

d) Xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”

1- Vi phạm kỷ luật, kỷ cương hoặc quy chế làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị; Có liên quan trực tiếp đến tiêu cực, tham ô, tham nhũng, lãng phí trong khi thực hiện nhiệm vụ.

2- Để xảy ra mất đoàn kết trong cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao phụ trách, quản lý và bị kỷ luật nhưng chưa đến mức bị xử lý kỷ luật ở hình thức cao nhất;

3- Công tác được giao phụ trách bị đánh giá là không hoàn thành nhiệm vụ;

4- Quá trình thực hiện nhiệm vụ có sai phạm đến mức phải có biện pháp khắc phục và phải tiến hành kiểm điểm trước cơ quan, tổ chức, đơn vị;

5. CBGVNV xếp loại Không HTNV khi có từ 2 tháng trở lên xếp loại Không HTNV, các tháng tiếp theo xếp loại HTNV trở lên theo đánh giá xếp loại CBCC hàng tháng.

6. Nguồn kinh phí khen thưởng: Không thưởng

(Trường hợp vi phạm tiêu chí 5 nếu có lý do chính đáng sẽ do Hội đồng Thi đua khen thưởng xem xét quyết định).

Lưu ý: Ngoài ra cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng vi phạm các điều viên chức, giáo viên, nhân viên không được làm hoặc vi phạm các quy định của ngành, Pháp luật của nhà nước thì Hội đồng kỷ luật sẽ xem xét và giải quyết theo phạm vi trách nhiệm được nhà nước quy định.

Điều 11: Biểu điểm thi đua hàng tháng và phương pháp chấm điểm

Thực hiện theo CV số 528/ CV-QU về việc triển khai phần mềm đánh giá CCVC hàng tháng của Thành phố

Chấm điểm thi đua hàng tháng theo biểu điểm đã quy định.

1. *Xếp loại : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ :* Đạt từ **90 điểm** trở lên.

- Đảm bảo ngày công không nghỉ buổi nào trong tháng.
- Đi làm đúng giờ, đúng quy định, không bị BGH nhắc nhở.
- Không để xảy ra tình trạng ý kiến của PHHS

2. *Xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ;*

- Đảm bảo ngày công, nghỉ không quá 01 ngày/tháng đối với việc riêng
(Nghỉ phải báo trước 01 ngày, có đơn gửi hiệu trưởng, không kể những việc đột xuất)

- Đi làm đúng giờ, đúng quy định, không bị BGH nhắc nhở 1 lần/ tháng
- Về sớm không quá 01 lần/tháng (không có lý do chính đáng).
- Không để xảy ra tình trạng PHHS ý kiến.

Đạt từ 70 điểm – dưới 90 điểm.

3. *Xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ; Theo quy định tại Mục 3 Điều 8 QĐ này*

+ Chưa đảm bảo ngày công, nghỉ quá 1,5 ngày/tháng đối với việc riêng
(Nghỉ phải báo trước 01 ngày, có đơn xin nghỉ do HT kí, không kể những việc đột xuất, sau khi HT đồng ý phải có đơn bổ sung).

+ Không để xảy ra tình trạng PHHS ý kiến.

+ Đi muộn về sớm không quá 02 lần/tháng (không có lý do chính đáng)

Đạt từ **50 điểm – dưới 70 điểm.**

4. *Xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ; Theo quy định tại Mục 4 Điều 8 QĐ này (Không thưởng)*

+ Không đảm bảo ngày công, nghỉ từ 02 ngày trở lên/tháng (*Nghỉ phải báo trước 01 ngày, có đơn xin nghỉ do HT kí, không kể những việc đột xuất*).

+ Đi muộn về sớm từ 03 lần/tháng (không có lý do chính đáng)

Đạt **dưới 50 điểm** hoặc hoàn thành dưới 70% khối lượng công việc. Hoặc cá nhân không thực hiện tự đánh giá, xếp loại theo quy định.

- Dựa vào các kết quả trên thực tế đã đạt được.

- Dựa vào các văn bản pháp quy về thi đua khen thưởng.

- Có minh chứng kèm theo.

*** Bên cạnh đó CBGVNV lưu ý nội dung sau:**

- **Đánh trẻ gây vết và BGH, nhà trường biết: Không HTNV**

Nếu PHHS phản ánh: Buộc thôi việc ít nhất 1 tháng

- **Đánh trẻ không gây vết, kéo, giật, xúc phạm trẻ mà bị BGH bắt gặp: Hoàn thành nhiệm vụ. Nếu PHHS phản ánh: Không hoàn thành nhiệm vụ**

*** Quy định chung của nhà trường về ngày công**

- **Không tính xét thi đua:**

+ Bố mẹ đẻ (của chồng hoặc vợ), chồng, con qua đời: Nghỉ 03 ngày.

+ Lấy chồng (trước, trong và sau cưới): Nghỉ 03 ngày.

+ Đám cưới con: Nghỉ 01 ngày.

+ Đám cưới anh (chị, em) ruột: Nghỉ 1/2 ngày.

+ Cá nhân ốm: Nghỉ từ 01 ngày đến không quá 5 ngày phải có giấy khám bệnh của cơ sở y tế.

+ Bố mẹ đẻ (của chồng hoặc vợ), chồng ốm: Nghỉ 01 ngày.

+ Con ốm: Nghỉ theo chế độ quy định

+ Nghỉ từ 1 đến không quá 1,5 ngày: việc riêng

- Nghỉ tính xét thi đua

+ Nghỉ từ 2 ngày đến không quá 3 ngày việc riêng, xếp loại HTNV

+ Nghỉ từ 3 ngày đến không quá 5 ngày việc riêng, xếp loại KHTNV. Nghỉ từ 6 ngày việc riêng ngày trở lên, không xét loại thi đua.

+ Giáo viên không xét loại thi đua trong thời gian nghỉ hè.

+ Nghỉ 05 ngày không được sự đồng ý của Hiệu trưởng: Chấm dứt hợp đồng đối với cá nhân là lao động hợp đồng; Lập hồ sơ báo cáo cấp có thẩm quyền để xử lý đối với cá nhân là viên chức.

(Trường hợp có lý do đặc biệt chính đáng sẽ được Hội đồng thi đua khen thưởng quyết định)

****Về số ngày nghỉ hằng năm/ năm của nhân viên: Thực hiện theo Khoản 1 Điều 113 và Điều 114 của Luật lao động số 45/2019/QH14***

- Làm việc đủ từ 12 tháng được nghỉ 12 ngày hưởng nguyên lương; Cứ đủ 5 năm làm việc được tính cộng thêm 01 ngày nghỉ hằng năm; Người đi làm chưa đủ 12 tháng thì số nghỉ hằng năm được tính bằng số tháng tương ứng.

- Lịch nghỉ hằng năm thực hiện theo Khoản 4 Điều 113 Luật lao động số 45/2019/QH14

(Giáo viên thực hiện chế độ nghỉ hè theo quy định của thông tư 48)

Điều 13. Đối tượng không xét thi đua

Cán bộ, viên chức, người lao động trong một năm nghỉ làm việc từ 40 ngày trở lên theo chế độ làm việc, thì không thuộc diện xem xét, bình bầu các danh hiệu thi đua (Trừ trường hợp nghỉ thai sản theo chế độ và không vi phạm pháp lệnh dân số)

CHƯƠNG V

QUY TRÌNH CHẤM ĐIỂM VÀ ĐÁNH GIÁ, BÌNH XÉT THI ĐUA THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 14. Quy trình đánh giá

- Cá nhân tự đánh giá, tự nhận xếp loại thi đua hàng tháng để trình bày trong buổi họp tổ xong trước ngày 20.

- Các tổ họp bình xét trước ngày 22 hàng tháng để: đánh giá những mặt mạnh, yếu của từng cá nhân và xếp loại thi đua trong tháng. Báo cáo Trưởng ban thi đua những trường hợp cá biệt mà tổ chưa thống nhất được mức xếp loại.

- Phó Ban thi đua sẽ tổng hợp kết quả của các tổ và trình Trưởng ban thi đua phê duyệt đồng thời công khai trên website và zalo trường cho 100% CBGVNV được biết.

- Cuối năm học, các tổ Tổng kết thi đua. Hội đồng Thi đua khen thưởng của trường tổ chức bình xét các danh hiệu cá nhân và tập thể theo tinh thần công khai, dân chủ trên cơ sở đối chiếu với chỉ tiêu đã đăng ký từ đầu năm với các kết quả cụ thể đã đạt được.

- Hoàn tất các thủ tục, hồ sơ thi đua nộp cấp trên để xét duyệt, công nhận. Hồ sơ gồm: Biên bản họp của cơ quan, đơn vị; Biên bản họp Hội đồng thi đua khen thưởng tại đơn vị; Tờ trình và danh sách đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; Báo cáo tóm tắt và báo cáo thành tích của các trường hợp tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

Điều 15: Việc xét thi đua khen thưởng hàng năm (tháng)

- Các tổ họp tự nhận mức thi đua theo tiêu chuẩn nhà trường đề ra.

- Ban thi đua nhà trường họp bình xét dựa trên biên bản tự nhận của các tổ.

Điều 16. Việc xét khen thưởng được công bố công khai vào các đợt:

- Bình xét thi đua hàng tháng.
- 20/11
- Sơ kết học kỳ I.
- Tổng kết năm học.
- Thưởng đợt xuất vào các thời gian trong năm mà CBGVNV hoàn thành sx, có hiệu quả cao nhiệm vụ được giao.

CHƯƠNG VII
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Cán bộ, viên chức, giáo viên và nhân viên có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Điều 18. Ban Giám hiệu nhà trường có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể trong đơn vị duy trì thường xuyên các phong trào thi đua trong đơn vị. Phát hiện kịp thời các đối tượng có thành tích xuất sắc để đề nghị khen thưởng.

Điều 19. Trong quá trình thực hiện, tùy theo tình hình thực tế hoặc yêu cầu công tác, Quy chế này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

TM. BCH CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH

TM. BAN GIÁM HIỆU
HIỆU TRƯỞNG

Dương Thị Minh Ngọc

Nguyễn Ngọc Anh

UBND PHƯỜNG LONG BIÊN
TRƯỜNG MÀM NON GIA QUẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ- MNGQ

Long Biên, ngày tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Kiện toàn Hội đồng Thi đua khen thưởng năm học 2024 – 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MÀM NON GIA QUẤT

Căn cứ luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật thi đua, khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều luật của luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thi đua, khen thưởng; Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 28/04/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định về công tác Thi đua - Khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 7166/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 của UBND phường Long Biên về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn phường Long Biên;

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện năm học 2024 - 2025;

Căn cứ hội nghị CBGVNV trường MN Gia Quất ngày 5/10/2024;

Căn cứ cuộc họp hội đồng nhà trường học nhiệm vụ năm học 2024 - 2025;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Hội đồng thi đua khen thưởng năm học 2024 - 2025

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2: Nhiệm vụ của Hội đồng thi đua khen thưởng

- Phối hợp với công đoàn trong việc chỉ đạo phong trào thi đua trong trường, đảm bảo cho phong trào phát triển mạnh mẽ, rộng khắp có hiệu quả.

- Xét chọn các danh hiệu thi đua tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua hoặc những thành tích đột xuất xứng đáng để khen thưởng trong toàn trường và đề nghị cấp trên khen thưởng.

- Tổng kết các hoạt động và phong trào thi đua trong ngành từ đó đề xuất với thành phố và ngành về chế độ, chính sách khen thưởng đối với cán bộ giáo viên - công nhân viên.

Điều 3: Các đồng chí có tên trong điều 1 thi hành quyết định này. /.

*** Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT phường: để b/c;
- CBGVNV (để th/hiện)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Anh

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG
NĂM HỌC 2024 - 2025
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ- MNGQ ngày /10/2024)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh HĐ
1	Đ/c Nguyễn Ngọc Anh	- Bí thư CB - Hiệu trưởng	- Chủ tịch HĐ
2	Đ/c Dương Thị Minh Ngọc	- Phó HT - CTCĐ	- Phó chủ tịch HĐ
3	Đ/c Nguyễn Thùy Linh	- Phó HT	- Thư kí
4	Đ/c Nguyễn Thị Hồng Nhung	- Tổ trưởng chuyên môn	- Ủy viên
5	Đ/c Phạm Thanh Huệ	- TB TTND - Giáo viên	- Ủy viên
6	Đ/c Hoàng Thị Minh Giang	- BTCĐ - Giáo viên	- Ủy viên
7	Đ/c Trần Thu Thủy	- Tổ trưởng VP - Kế toán	- Ủy viên
8	Đ/c Lưu Thị Hoa Chinh	- Tổ phó CM - MGN	- Ủy viên

9	Đ/c Trịnh Thị Hồng Nhung	- Tổ phó CM - NT	- Ủy viên
---	--------------------------	------------------	-----------

UBND PHƯỜNG LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON GIA QUẤT

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ
CÁC THÀNH VIÊN TRONG HỘI ĐỒNG THI ĐUA – KHEN THƯỞNG
Năm học 2024-2025

T T	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao
1	Nguyễn Ngọc Anh	Trưởng ban	-Phụ trách chung, xây dựng kế hoạch hoạt động Hội đồng thi đua khen thưởng (viết tắt là HĐTĐKT) năm học 2022-2023 theo Điều lệ trường mầm non.
2	Dương Thị Minh Ngọc	Phó ban	Giúp Trưởng ban Hội đồng Thi đua Khen thưởng theo dõi, chỉ đạo chung hoạt động của các tổ, nhóm chuyên môn; Tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch; báo cáo kết quả của hoạt động thi đua, khen thưởng, những vấn đề liên quan khác thuộc thẩm quyền được giao.
3	Nguyễn Thùy Linh	Thư ký	Chịu trách nhiệm về công tác Thi đua – khen thưởng trong nhà trường. Giúp Trưởng ban Hội đồng Thi đua Khen thưởng theo dõi, chỉ đạo chung hoạt động của các tổ, nhóm chuyên môn; Tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch; báo cáo kết quả của hoạt động thi đua, khen thưởng, những vấn đề liên quan khác thuộc thẩm quyền được giao.
4	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Ủy viên	Chịu trách nhiệm tham mưu cho hội đồng những vấn đề liên quan đến công tác thi đua khen thưởng. Đề xuất khen thưởng cá nhân trong tổ, nhóm chuyên

			môn có thành tích trong năm học. Giám sát các hoạt động, chịu trách nhiệm báo cáo các hoạt động của nhà trường nghiêm túc, chính xác với HĐTDKT.
5	Hoàng Thị Minh Giang	Ủy viên	Chịu trách nhiệm tham mưu cho hội đồng những vấn đề liên quan đến công tác thi đua khen thưởng. Đề xuất khen thưởng cá nhân chi đoàn có thành tích trong năm học. Giám sát các hoạt động, chịu trách nhiệm báo cáo các hoạt động của nhà trường nghiêm túc, chính xác với HĐTDKT.
6	Trần Thu Thủy	Ủy viên	Chịu trách nhiệm tham mưu cho hội đồng những vấn đề liên quan đến công tác thi đua khen thưởng. Đề xuất khen thưởng cá nhân trong tổ chuyên môn có thành tích trong năm học. Giám sát các hoạt động, chịu trách nhiệm báo cáo các hoạt động của nhà trường nghiêm túc, chính xác với HĐTDKT.
7	Lưu Thị Hoa Chinh	Ủy viên	Chịu trách nhiệm tham mưu cho hội đồng những vấn đề liên quan đến công tác thi đua khen thưởng. Đề xuất khen thưởng cá nhân khối MGN có thành tích trong năm học. Giám sát các hoạt động, chịu trách nhiệm báo cáo các hoạt động của nhà trường nghiêm túc, chính xác với HĐTDKT.
8	Phạm Thanh Huệ	Ủy viên	Chịu trách nhiệm tham mưu cho hội đồng những vấn đề liên quan đến công tác thi đua khen thưởng. Đề xuất khen thưởng cá nhân khối MGB có thành tích trong năm học. Giám sát các hoạt động, chịu trách nhiệm báo cáo các hoạt động của nhà trường nghiêm túc, chính xác với HĐTDKT.
9	Trịnh Thị Hồng Nhung	Ủy viên	Chịu trách nhiệm tham mưu cho hội đồng những vấn đề liên quan đến công tác thi đua khen thưởng. Đề xuất khen thưởng cá nhân khối Nhà trẻ có thành tích trong năm học. Giám sát các hoạt động, chịu trách nhiệm báo cáo các hoạt động của nhà trường nghiêm túc,

			chính xác với HĐTĐKT.
--	--	--	-----------------------

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Anh